

TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29032/2026/VGR-CV
V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình
thanh toán gốc, lãi

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
- **NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 6/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Tập đoàn Vingroup - Công ty CP gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Tập đoàn Vingroup - Công ty CP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101245486
- Ngày cấp: 03/05/2002 Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội (nay là Sở Tài chính TP. Hà Nội)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 7 Đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: +84 (24) 3974 9999 Số fax giao dịch: +84 (24) 3974 8888
- Địa chỉ thư điện tử: info@vingroup.net
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.
- Mã số thuế: 0101245486

2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu

- Kỳ báo cáo: Năm (từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025)
- Ngày thống kê: 31/12/2025
- Nội dung báo cáo: Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)



VŨ THỊ THÚY
Kế toán tổng hợp

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI
ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN VIỆT QUANG
Tổng Giám đốc

Phụ lục I:

STT	Mã Trái phiếu	Giá trị phát hành theo mệnh giá (USD)	Giá trị đã nợ gốc theo mệnh giá tại cuối ngày thông kê (USD)	Trả lãi / Trả gốc	Ngày thanh toán danh nghĩa	Ngày thanh toán theo kế hoạch	Ngày thanh toán thực tế	Lãi suất trả lãi trong kỳ (%/năm)	Số tiền phải thanh toán (USD) (1) - (2) + (3) + (4)	Số tiền đã thanh toán đúng hạn (đồng) (2)	Số tiền đã thanh toán (3)	Số tiền chưa thanh toán (4)	Lý do chậm thanh toán gốc lãi	Tình hình đàm phán với nhà đầu tư về việc thanh toán gốc, lãi (nếu có thể kể qua địa phương)
1	VICD2227001	525.000.000,00	-	Lãi	10/05/2025	10/05/2025	08/05/2025	5	3.874.860,88	3.874.860,88				
2	VICD2227002	100.000.000,00	-	Lãi	10/05/2025	10/05/2025	08/05/2025	5	738.068,74	738.068,74				
3	VICD2328001	250.000.000,00	171.600.000,00	Lãi	13/02/2025	13/02/2025	12/02/2025	13	6.250.000,00	6.250.000,00				
4	VICD2328001	250.000.000,00	171.600.000,00	Lãi	13/05/2025	13/05/2025	12/05/2025	13	6.250.000,00	6.250.000,00				
5	VICD2328001	250.000.000,00	171.600.000,00	Lãi	13/08/2025	13/08/2025	12/08/2025	13	5.940.000,00	5.940.000,00				
6	VICD2328001	250.000.000,00	171.600.000,00	Lãi	13/11/2025	13/11/2025	12/11/2025	13	4.895.000,00	4.895.000,00				

